TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Giáo hội Phật giáo Việt Nam trước vận hội mới

ISSN: 2734-9195 07:01 05/11/2026

Giáo hội trước vận hội mới cần lớn mạnh không chỉ về tổ chức, mà còn thanh tịnh về giới hạnh, vững vàng về kỷ cương, minh bạch trong quản trị và sâu sắc trong phụng sự.

Ngày mai, 06/11, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đại biểu Phật giáo Toàn quốc lần thứ X, nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ chính thức diễn ra, với sự tham dự của gần 2.000 đại biểu đại diện cho tăng ni, phật tử trong và ngoài nước.

Diễn ra đúng dịp kỷ niệm 45 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam (07/11/1981-07/11/2026), Đại hội là sự kiện trọng đại của Phật giáo cả nước.

Sau 45 năm thống nhất, xây dựng và phát triển, Đại hội không chỉ đánh giá và ghi nhận những thành tựu đã đạt được, mà quan trọng hơn là xác định Giáo hội cần chuyển mình như thế nào để đáp ứng yêu cầu của đất nước và thời đại.



(Ảnh: Internet)

Từ dấu mốc lịch sử năm 1981, khi các tổ chức, hệ phái Phật giáo trong cả nước thống nhất trong một tổ chức Giáo hội chung, Phật giáo Việt Nam đã không

ngừng củng cố tổ chức, phát triển lĩnh vực thông tin truyền thông, giáo dục, hoằng pháp, nghiên cứu Phật học, văn hóa, đối ngoại và từ thiện xã hội.

Hiện cả nước có gần 65.000 tăng ni, gần 19.000 cơ sở tự viện và 250 điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

Trong nhiệm kỳ IX, Giáo hội tổ chức 47 Đại giới đàn với 18.819 giới tử thụ giới; gần 35.000 lượt tăng, ni tham gia các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật và kiến thức xã hội. Tổng giá trị hoạt động từ thiện, an sinh xã hội đạt trên 7.500 tỷ đồng.

Đặc biệt, Đại lễ Vesak Liên hợp quốc năm 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh đã góp phần khẳng định vị thế, năng lực tổ chức và hội nhập quốc tế của Phật giáo Việt Nam.

Đó là những thành tựu có ý nghĩa, nhưng cũng đặt ra một yêu cầu cao hơn, quy mô không thay cho chất lượng, số lượng hoạt động không thay cho chiều sâu tu học, càng không thể lấy thành tích để thay thế kỷ cương và chất liệu đạo pháp.

Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ IX đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế trong quản lý tăng ni, tự viện, năng lực điều hành giữa các địa phương, chất lượng giáo dục, chuyển đổi số, giải quyết khiếu nại, tranh chấp và công tác kiểm tra, giám sát.

Đáng chú ý, vẫn có trường hợp vi phạm giới luật, quy định của Giáo hội và pháp luật Nhà nước, gây ảnh hưởng đến uy tín Giáo hội.

Đây không phải những vấn đề có thể xử lý bằng lời kêu gọi chung chung. Sự trang nghiêm của Giáo hội trước hết phải được bảo đảm bằng giới luật, đạo phong và kỷ cương của tăng đoàn.

Không có một tổ chức Phật giáo vững mạnh nếu nền tảng đạo đức của tổ chức ấy không được giữ gìn nghiêm túc.

Vì vậy, Đại hội X cần tạo chuyển biến căn bản từ phát triển theo quy mô sang phát triển bằng chất lượng và hiệu quả thực chất. Giáo dục Phật giáo phải lấy giới đức, đạo hạnh, trí tuệ và năng lực phụng sự làm chuẩn đầu ra, không chỉ căn cứ vào bằng cấp, học vị.

Pháp chế, kiểm tra, giám sát phải gắn với thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế xử lý rõ ràng.

Việc sắp xếp tổ chức Giáo hội theo mô hình hành chính mới phải vượt khỏi yêu cầu tinh gọn đầu mối, hướng tới quản trị hiệu lực, phân cấp minh bạch và nâng cao trách nhiệm giải trình.

Nói cách khác, tự phê bình phải chuyển thành tự chỉnh đốn; nhận diện hạn chế phải đi liền với cơ chế khắc phục và kết quả có thể kiểm chứng.

Cùng với những vấn đề nội tại, Giáo hội đang đứng trước sức ép chuyển đổi sâu sắc của thời đại số.

Mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo mở rộng không gian hoằng pháp, giáo dục, kết nối cộng đồng, nhưng cũng làm gia tăng nguy cơ giả danh tăng ni, tự viện, truyền bá giáo lý sai lệch và thương mại hóa hoạt động tâm linh.

Khi thông tin sai lệch lan truyền nhanh hơn phản hồi chính thống, tổn thất không chỉ là uy tín truyền thông mà còn là niềm tin xã hội.

Bởi vậy, chuyển đổi số không thể chỉ dừng ở xây dựng cơ sở dữ liệu hay ứng dụng công nghệ, mà phải trở thành đổi mới toàn diện về quản trị, truyền thông và bảo vệ chính pháp.

Công nghệ có thể hỗ trợ hoằng pháp, nhưng không thể thay thế giới luật, trí tuệ và đạo hạnh của người hành đạo.

Đặc biệt, việc Đại hội xem xét sửa đổi Hiến chương lần thứ VIII, kiện toàn nhân sự lãnh đạo và thông qua 12 nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2026-2031 sẽ quyết định khả năng chuyển hóa tầm nhìn thành hành động.

Phương châm “Kỷ cương - Đổi mới - Hiệu lực - Hiệu quả” phải được cụ thể hóa bằng những cơ chế và chỉ tiêu thực hiện, chứ không dừng ở một thông điệp nhiệm kỳ.

Kỷ cương phải bắt đầu từ giới luật; đổi mới phải đi vào giáo dục, quản trị và hoằng pháp; hiệu lực phải thể hiện ở trách nhiệm thực thi; hiệu quả phải được đo bằng chất lượng hoạt động phật sự và niềm tin của xã hội.

Đồng thời, Giáo hội cần tiếp tục phát huy vai trò trong an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, giáo dục đạo đức thế hệ trẻ và đối thoại quốc tế, đưa tinh thần từ bi, trí tuệ thành những đóng góp thiết thực cho cộng đồng và dân tộc.

45 năm là di sản đáng tự hào, nhưng di sản chỉ thực sự có giá trị khi trở thành động lực đổi mới.

Thước đo của Đại hội X không nằm ở số lượng báo cáo được thông qua hay những mục tiêu được xác lập, mà ở năng lực giải quyết những vấn đề đang đặt ra và kết quả thực hiện đo kiểm được.

Giáo hội trước vận hội mới cần lớn mạnh không chỉ về tổ chức, mà còn thanh tịnh về giới hạnh, vững vàng về kỷ cương, minh bạch trong quản trị và sâu sắc trong phụng sự.

Đó là sự kế thừa có trách nhiệm đối với truyền thống 45 năm, đồng thời là nền tảng để Giáo hội tiếp tục đồng hành cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới.

Tác giả: **Vững Nguyễn**